

Số: 77 /BC-BQLKKT

Kon Tum, ngày 15 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO

Về việc tổng kết thực hiện Nghị định số 29/2008/NĐ-CP và Nghị định số 164/2013/NĐ-CP của Chính phủ

Thực hiện Văn bản số 2152/BKHĐT-QLKKT ngày 28/3/2016 của Bộ
Kế hoạch và Đầu tư về việc tổng kết thực hiện Nghị định số 29/2008/NĐ-CP
và Nghị định số 164/2013/NĐ-CP.

Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum (BQLKKT) báo cáo như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, NHỮNG THUẬN LỢI, VƯỢNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Những thuận lợi trong quá trình triển khai, thực hiện Nghị định:

- Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ Quy định
về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế và Nghị định số
164/2013/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
29/2008/NĐ-CP cơ bản đã tạo ra hành lang pháp lý cho các hoạt động trong
khu công nghiệp, khu kinh tế (*sau đây viết tắt là KCN, KKT*); góp phần tạo
dựng một môi trường đầu tư thuận lợi, điều chỉnh các hoạt động trong KCN,
KKT theo hướng ngày càng nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối
với các hoạt động tại KCN, KKT.

- Quy định, sắp xếp mô hình Ban quản lý các KCN, KKT; tổ chức lại
Ban quản lý theo hướng đảm bảo 01 cơ quan đầu mối quản lý Nhà nước đối
với các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh.

- Thể hiện chủ trương tăng cường phân cấp, ủy quyền trên một số lĩnh
vực quản lý của các Bộ, ngành Trung ương, của UBND tỉnh cho BQLKKT;
chuẩn hóa và ngày càng hoàn thiện mô hình quản lý KCN, KKT theo nguyên
tắc một cửa, tại chỗ cơ bản phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, tạo môi
trường đầu tư thông thoáng.

- Thông nhất được những vấn đề cơ bản của chính sách ưu đãi đầu tư
trong KKT về thuế, tiền thuê mặt đất, mặt nước, thời gian thuê đất... bước đầu
tạo điều kiện thuận lợi trong thu hút đầu tư và phát triển các KCN, KKT trên
địa bàn tỉnh.

QUẢN LÝ

- Các Bộ, ngành đã xây dựng ban hành các Thông tư hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định số 29/2008/NĐ-CP và Nghị định số 164/2013/NĐ-CP; UBND cấp tỉnh ban hành các quyết định quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn, cơ cấu tổ chức BQLKKT; phân cấp ủy quyền cho BQLKKT thực hiện một số chức năng quản lý nhà nước theo quy định như:

+ Bộ KH&ĐT và Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư liên tịch số 06/TTLT-BKHĐT-BNV, ngày 03/9/2015 về hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý KCN, KCX, KKT áp dụng chung trên phạm vi cả nước. Nhìn chung mô hình cơ cấu, tổ chức bộ máy của Ban quản lý KKT tỉnh Kon Tum hiện nay cơ bản phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ;

+ Bộ Thương mại đã ủy quyền cho BQLKKT cửa khẩu quốc tế Bờ Y, tỉnh Kon Tum thực hiện một số nhiệm vụ tại Quyết định số 17/2006/QĐ-BTM ngày 31/3/2006 của Bộ Trưởng bộ Thương mại, trong đó có ủy quyền cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) Mẫu D;

+ Ủy ban nhân dân tỉnh, một số sở, ngành và Ủy ban nhân dân một số huyện, thành phố đã phân cấp, ủy quyền cho BQLKKT thực hiện một số nhiệm vụ, lĩnh vực¹ (*Cấp Giấy phép xây dựng, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường, quản lý lao động trong KCN, KKT*).

2. Những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai, thực hiện.

2.1. Lĩnh vực đất đai.

Theo qui định tại điểm h và điểm i, khoản 3 Điều 38 Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ, quy định nhiệm vụ, quyền hạn của BQLKKT và theo điểm a, điểm b, điểm c, điểm d và điểm đ, khoản 1 Điều 53 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai thì trình tự và thủ tục việc miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước là **do BQLKKT thực hiện**. Tuy nhiên tại

¹ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Kon Tum đã ủy quyền cho BQLKKT thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp, khu kinh tế, gồm: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề có thời gian dưới 90 ngày. Tiếp nhận khai trình việc sử dụng lao động, báo cáo tình hình thay đổi về lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế. Nhận thông báo về địa điểm, địa bàn, thời gian bắt đầu hoạt động và người quản lý, giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động. Cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế. Xác nhận người lao động nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Nhận thông báo của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế việc tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm.

Điều 7, Điều 14, Điều 15 Thông tư số 77/2014/TT-BTC, ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 46/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước. Theo đó: Trình tự thủ tục xác định đơn giá thuê đất và thu nộp tiền thuê đất; hồ sơ miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước; trình tự thủ tục miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước là do **cơ quan Thuế quản lý trực tiếp thực hiện**. Vì vậy có sự chồng chéo, không thống nhất giữa các văn bản nêu trên của Chính phủ, gây khó khăn trong việc tổ chức thực hiện.

2.2. Lĩnh vực môi trường:

Về nội dung ủy quyền thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận cam kết bảo vệ môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường:

- Theo qui định tại khoản 3 Điều 29 Nghị định 29/2008/NĐ-CP Hướng dẫn Ban quản lý thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trong khu công nghiệp, khu kinh tế theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Bộ Tài nguyên và Môi trường đã hướng dẫn tại Thông tư 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015. Tuy nhiên việc tổ chức thực hiện còn hạn chế và chưa triệt để, có cơ quan, đơn vị đã ủy quyền cho BQLKKT, nhưng cũng còn có đơn vị chưa ủy quyền tạo ra sự không thống nhất giữa các cơ quan cùng cấp trong tỉnh².

- Tại điểm c, khoản 5 Thông báo kết luận số 352/TB-VPCP ngày 4/11/2015 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải tại cuộc họp lần 6 – Ban chỉ đạo về phát triển KKT, KCN (*sau đây gọi tắt là Thông báo kết luận số 352/TB-VPCP*), trong đó giao Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Thông tư số 27/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo hướng ủy quyền cho BQLKKT thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định tại khoản 15 Điều 1 Nghị định số 164/2013/NĐ-CP. Tuy nhiên đến nay việc ủy quyền thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong KCN, KKT vẫn chưa được thực hiện.

Lý do: Việc quy định về điều kiện để UBND tỉnh ủy quyền cho Ban quản lý khu công nghiệp thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường khi Ban quản lý các khu công nghiệp đã thành lập Phòng Quản lý môi trường và có đủ biên chế từ năm (05) người trở lên có chuyên môn về bảo vệ

² Nội dung xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư trong KCN, KKTCK : Sở Tài nguyên và Môi trường đã ủy quyền cho BQLKKT xác nhận (*tại KCN, KKTCK*), UBND thành phố Kon Tum ủy quyền cho BQLKKT (*tại KCN, CCN*). Tuy nhiên, còn UBND các huyện (*Ngọc Hồi, Đăk Hà*) chưa ủy quyền cho BQLKKT thực hiện.

môi trường (tại khoản 1, Điều 11 Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT của Bộ TN&MT).

Việc qui định như vậy là chưa phù hợp, chưa thực sự tạo thuận lợi cho doanh nghiệp ; việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại chỗ cho doanh nghiệp không hiệu quả, hạn chế vai trò đầu mối của BQLKKT tỉnh.

2.3. Lĩnh vực Quy hoạch:

Trong quá trình lập Quy hoạch chi tiết xây dựng KCN, hầu hết diện tích thực tế của KCN sau khi đo đạc có chênh lệch so với diện tích quy hoạch KCN đã được phê duyệt. Theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định 164/2013/NĐ-CP, qui định phần diện tích thực tế của KCN sau khi đo đạc có chênh lệch (*dưới 10% và không quá 20 ha*), UBND tỉnh xin ý kiến Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước khi phê duyệt Quy hoạch chi tiết. Qui định này chưa linh động đối với những trường hợp có chênh lệch diện tích nhỏ (*ví dụ dưới 5 ha*).

2.4. Lĩnh vực Xây dựng:

Tại mục b, khoản 4 Thông báo số 352/TB-VPCP, trong đó giao Bộ Xây dựng rà soát, điều chỉnh và ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ theo hướng quy định Ban quản lý khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu kinh tế được ủy quyền thực hiện thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng đối với các công trình xây dựng trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu kinh tế. Tuy nhiên đến nay chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện, dẫn đến khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Cụ thể: Theo Nghị định 29/2008/NĐ-CP và Nghị định 164/2013/NĐ-CP, đối với các công trình xây dựng trong KCN,KKT thì Ban Quản lý được ủy quyền cấp phép xây dựng, tuy nhiên việc thực hiện thẩm định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng đối với các công trình xây dựng trong KCN, KKT vẫn đang thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng. Điều này gây khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư, phải mất nhiều thời gian trong quá trình xin cấp giấy phép xây dựng công trình.

2.5. Về lĩnh vực đầu tư.

- Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp năm 2014 quy định thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là 02 thủ tục độc lập, Ban Quản lý có nhiệm vụ cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và quản lý các dự án đầu tư trong KCN, KKT.

- Tại điểm a, khoản 3 Điều 38 Nghị định 29/2008/NĐ-CP, BQLKKT thực hiện theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn hoặc ủy quyền của các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gồm: cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp đối với trường hợp thành lập tổ chức kinh tế trong khu kinh tế; cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh trong khu kinh tế đối với doanh nghiệp du lịch nước ngoài.

Tuy nhiên theo Luật Doanh nghiệp thì cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là Sở Kế hoạch – Đầu tư cấp tỉnh và phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện và đến nay chưa có văn bản hướng dẫn và ủy quyền nhiệm vụ trên cho Ban quản lý.

2.6. Lĩnh vực quản lý lao động.

- Tại điểm 6 Thông báo Kết luận số 352/TB-VPCP, trong đó giao Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội nghiên cứu sửa đổi các qui định của pháp luật về lao động để phân cấp hoặc giao nhiệm vụ trực tiếp cho BQLKKT thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động **thay cho cơ chế ủy quyền hiện nay;**

- Việc ủy quyền quản lý lao động của Nghị định 29/2008/NĐ-CP được Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn tại Thông tư số 32/2014/TT-BLĐTBXH ngày 01/12/ 2014 cơ bản đầy đủ các nội dung về quản lý lao động. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện việc ủy quyền chưa được thực hiện triệt để như: các nội dung tại khoản 3 Điều 7 Chương II Thông tư số 32/2014/TT-BLĐTBXH.

2.7. Về tổ chức bộ máy:

- Nghị định 29/2008/NĐ-CP và Nghị định số 164/2013/NĐ-CP quy định Ban quản lý KKT xếp hạng I được thành lập phòng Thanh tra để thực hiện nhiệm vụ giám sát, thanh tra và xử phạt vi phạm hành chính việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến KKT, KCN. Tuy nhiên, Luật Thanh tra năm 2004, Nghị định và các văn bản khác chỉ quy định tổ chức Thanh tra theo cấp hành chính, Thanh tra Bộ và Thanh tra Sở.

- Theo Nghị định 24/2014/NĐ-CP, phòng Thanh tra được bố trí cho các sở chuyên ngành trực thuộc UBND tỉnh, không bố trí cho Ban quản lý KKT, đồng thời cũng chưa có văn bản pháp lý quy định chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của Thanh tra Ban quản lý KKT. Trong thực tế, các hoạt động đầu tư, xây dựng, môi trường, lao động, v.v... trong KCN, KKT khi xảy ra các vi phạm hành chính hoặc cao hơn; BQLKKT không có chức năng thanh tra sẽ phải phối hợp với các cơ quan thanh tra chuyên ngành, hoặc thanh tra của các

sở, ngành ... sẽ làm hạn chế (*về tiến độ và tích chất sự việc*) trong việc thực hiện giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CÁC NGHỊ ĐỊNH

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với KCN, KKT; qui định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ban quản lý KCN, KKT, thực sự là cơ quan đầu mối và thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa tại chỗ trong giải quyết thủ tục hành chính tại Ban quản lý KCN, KKT. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum kiến nghị, đề xuất như sau:

1. Tăng cường phân cấp, giao nhiệm vụ cho BQLKKT thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước trực tiếp đối với KCN, KKT nhằm đẩy mạnh cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc liên quan tới các vấn đề về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, lao động... , đồng thời cần phải tăng cường công tác hướng dẫn thực hiện kịp thời của các Bộ, ngành Trung ương và UBND cấp tỉnh trong quá trình thực hiện.

2. Sửa đổi, bổ sung Nghị định 29/2008/NĐ-CP; Nghị định số 164/2013/NĐ-CP và các qui định khác của pháp luật có liên quan nhằm đảm bảo tính thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật trong hoạt động quản lý nhà nước đối với KCN, KKT. Cụ thể như sau:

2.1. Lĩnh vực đất đai.

Đề nghị sửa đổi, điều chỉnh nội dung qui định tại Điều 7, Điều 14, Điều 15 Thông tư số 77/2014/TT-BTC, ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 46/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

Cụ thể nội dung đề nghị sửa đổi : Trình tự, thủ tục xác định đơn giá thuê đất và thu nộp tiền thuê đất; Trình tự thủ tục, hồ sơ miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế là do Ban quản lý khu kinh tế thực hiện.

Lý do đề nghị sửa đổi : Để đảm bảo tính thống nhất với các qui định tại điểm h và điểm i, khoản 3 Điều 38 Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý khu kinh tế và thống nhất với qui định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d và điểm đ, khoản 1 Điều 53 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2014.

2.2. Lĩnh vực môi trường.

a) Đề nghị cần qui định rõ thẩm quyền của BQLKKT trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong KCN, KKT theo hướng phân cấp cho Ban quản lý KKT tổ chức thực hiện thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (*khi có đủ điều kiện về biên chế có trình độ chuyên môn về môi trường*), xác nhận cam kết bảo vệ môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường.

Lý do đề xuất: Nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập trong việc triển khai cơ chế ủy quyền như: Ủy quyền chưa triệt để, cũng một nhiệm vụ mà huyện này ủy quyền, huyện khác không ủy quyền hoặc ủy quyền theo từng địa bàn và triển khai ủy quyền chậm.

b) Đề nghị sửa đổi nội dung qui định tại khoản 1, Điều 11 Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT của Bộ TN&MT về điều kiện để UBND tỉnh ủy quyền cho Ban Quản lý khu công nghiệp thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường khi Ban quản lý các khu công nghiệp đã thành lập Phòng Quản lý Môi trường và có đủ biên chế từ năm (05) người trở lên có chuyên môn về bảo vệ môi trường. Nội dung này đề nghị cần qui định cụ thể đối với các BQLKKT tại các địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn yêu cầu có đủ ba (03) biên chế trở lên có chuyên môn về môi trường sẽ được ủy quyền thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư vào KKT, KCN thuộc đối tượng phải thẩm định.

Lý do đề xuất: Các KCN, KKT thuộc các tỉnh có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, lợi thế so sánh thấp hơn các KCN, KKT thuộc các vùng thuận lợi trong cả nước. Do đó, để đẩy mạnh thu hút đầu tư vào các địa bàn này cần phải có những qui định cụ thể và có sự khác biệt thấp hơn về các điều kiện đáp ứng cho công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường nói riêng và công tác phân cấp quản lý môi trường nói chung trong KCN, KKT.

2.3. Lĩnh vực Quy hoạch.

a) Đề nghị phân cấp cho Ban quản lý KKT thực hiện thẩm định, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt của khu công nghiệp, các khu chức năng trong khu kinh tế, cụm công nghiệp nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu quy hoạch.

Lý do đề xuất: Theo khoản 21 Điều 1 Nghị định 164/2013/NĐ-CP sửa đổi khoản 2 và bổ sung khoản 3 vào Điều 37 Nghị định 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 qui định: Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ sau đây theo ủy quyền và hướng dẫn của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan nhà nước có thẩm quyền “*Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê*

duyệt của khu công nghiệp, các khu chức năng trong khu kinh tế nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu quy hoạch; ...”.

b) Đề nghị sửa đổi qui định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định 164/2013/NĐ-CP, qui định phần diện tích thực tế của KCN sau khi đo đạc có chênh lệch về diện tích (*dưới 10% và không quá 20 ha*) theo hướng bỏ qui định UBND tỉnh phải xin ý kiến Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước khi phê duyệt Quy hoạch chi tiết.

Lý do đề xuất : Việc chênh lệch về diện tích qua đo đạc khi lập quy hoạch chi tiết xây dựng KCN thường nhỏ, đề nghị giao cho địa phương tự thực hiện và tự chịu trách nhiệm trong quản lý quy hoạch KCN.

2.4. Lĩnh vực Xây dựng.

Đề nghị phân cấp cho Ban quản lý KKT thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế kỹ thuật, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đối với công trình sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, vốn Nhà nước ngoài ngân sách và nguồn vốn khác đối với các dự án nhóm B, C thuộc diện phải thẩm định do Ban quản lý Khu kinh tế làm chủ đầu tư và các dự án đầu tư trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp do Ban quản lý Khu kinh tế được giao quản lý.

Lý do đề xuất: Theo qui định tại khoản 21 Điều 1 Nghị định 164/2013/NĐ-CP sửa đổi khoản 2 và bổ sung khoản 3 vào Điều 37 Nghị định 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 qui định: Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ sau đây theo ủy quyền và hướng dẫn của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan nhà nước có thẩm quyền “.... thẩm định thiết kế cơ sở đối với các dự án nhóm B, C...theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình”.

b) Phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng, thiết kế kỹ thuật, báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu xây dựng; phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng đối với các dự án nhóm B, C sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách do Ban quản lý khu kinh tế làm chủ đầu tư.

Lý do đề xuất:

+ Theo qui định tại điểm c, khoản 3 Điều 38 Nghị định 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008: Ban quản lý khu kinh tế chỉ đạo hoặc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ “*Quyết định đầu tư đối với các dự án nhóm B, C sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư tại khu kinh tế theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*”.

+ Theo qui định tại điểm a, khoản 1 Điều 72 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 qui định người quyết định đầu tư xây dựng có các quyền sau: “*Phê duyệt hoặc ủy quyền phê duyệt dự án, thiết kế, dự toán xây dựng và quyết toán vốn đầu tư xây dựng*”.

c) Ký kết và thực hiện hợp đồng dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư các dự án nhóm B, C trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp do Ban quản lý Khu kinh tế quản lý.

- Lý do đề xuất:

+ Theo qui định tại điểm d, khoản 3 Điều 38 Nghị định 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008: Ban quản lý Khu kinh tế chỉ đạo hoặc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ “*Ký hợp đồng BOT, BTO, BT các dự án nhóm B, C theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; ...*”.

+ Theo qui định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015: Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết và thực hiện hợp đồng dự án “*Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và điều kiện quản lý cụ thể, Bộ, ngành được ủy quyền cho tổ chức thuộc Bộ, ngành; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được ủy quyền cho cơ quan chuyên môn của mình hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện ký kết và thực hiện hợp đồng dự án nhóm B và nhóm C*”.

d) Kiến nghị Bộ Xây dựng ban hành Thông tư hướng dẫn Nghị định 59/2014/NĐ-CP và bổ sung sửa đổi Nghị định 29/2008/NĐ-CP theo hướng quy định Ban Quản lý là đầu mối về thẩm định cấp phép xây dựng và thực hiện thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng đối với các công trình xây dựng trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

2.5. Lĩnh vực lao động.

Đề nghị sửa đổi các qui định của pháp luật về lao động để phân cấp hoặc giao nhiệm vụ trực tiếp cho BQLKKT thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong KCN, KKT thay cho cơ chế ủy quyền hiện nay qui định tại Nghị định 29/2008/NĐ-CP và Thông tư số 32/2014/TT-BLĐTBXH ngày 01/12/ 2014 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (*khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 7 Chương II Thông tư số 32/2014/TT-BLĐTBXH*).

Lý do đề xuất: Tạo thuận lợi trong thu hút đầu tư, giải quyết, xử lý kịp thời những khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp trong công tác quản lý lao động trong KCN, KKT theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại thông báo số 352/TB-VPCP ngày 04/11/2015 của Văn Phòng Chính phủ.

2.6. Lĩnh vực đầu tư :

Đề nghị phân cấp cho BQLKKT thực hiện nhiệm vụ cấp giấy chứng nhận đăng doanh nghiệp đối với trường hợp thành lập tổ chức kinh tế trong khu

kinh tế thay cho cơ chế ủy quyền qui định tại điểm a, khoản 3 Điều 38 Nghị định 29/2008/NĐ-CP.

Lý do đề xuất: Đảm bảo phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư năm 2014.

2.7. Công tác tổ chức bộ máy.

Đề nghị bổ sung chức năng, nhiệm vụ và quy định rõ cơ cấu tổ chức của Thanh tra BQL KKT.

Lý do đề xuất: Tạo chủ động cho BQLKKT trong việc thực hiện giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các hoạt động đầu tư, xây dựng, môi trường, lao động, v.v... trong KCN, KKT.

III. ĐỀ XUẤT QUI ĐỊNH ĐỐI VỚI CÁC MÔ HÌNH KCN, KKT MỚI.

Hoạt động của các KKT, KKTCK tương đối đa dạng và đa lĩnh vực (*Quy hoạch, xây dựng, đầu tư, đất đai, tài nguyên, môi trường, lao động, xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh, an ninh – quốc phòng, v.v...*), liên quan nhiều đến hoạt động thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Việc hoàn thiện các qui định của pháp luật về Khu kinh tế là hết sức cần thiết, nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế hiện nay, do đó để thuận lợi hơn trong thực hiện các thủ tục hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh cũng như công tác quản lý nhà nước đối với KKT, KCN. Đề nghị cần nghiên cứu việc ban hành Luật Khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và điều chỉnh các văn bản quy phạm có liên quan cho phù hợp.

Trên đây là nội dung đánh giá tình hình thực hiện Nghị định 29/2008/NĐ-CP; Nghị định số 164/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư (*Vụ Quản lý các Khu kinh tế*)./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Vụ quản lý các KKT);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Đ/c Nguyễn Đức Tuy – PCT UBND tỉnh (b/c) ;
- Lưu: VT, KHTH.

